TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 85/2025/QĐCNGHT-DS	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Trương Hoài P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đỗ Văn D và bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08/10/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" của ông Đỗ Văn D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Đỗ Văn D, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Văn D là ông Trương Hoài P sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp Đ, xã S, tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 03 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Ngọc H đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Văn D tổng số tiền mà ông Đỗ Văn D đã đóng hụi cho bà H tính đến ngày 11/8/2025 là 5.400.000 đồng (dây hụi mở ngày 10/02/2025, loại hụi 200.000 đồng, mỗi tuần khui 01 lần, tổng số có 40 phần, ông D tham gia 01 phần. Ông D đã đóng cho bà H được 27 kỳ hụi sống tức đến ngày 11/8/2025 thì bà H tuyên bố bể hụi). Ông D không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 10 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Khoa